

Bản án số: 62/2022/HS-ST
Ngày 16 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/TLST- HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn B , sinh năm 1988 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ , huyện A, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn T , con bà Trần Thị T ; có vợ là Nguyễn Thị K ; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Phạm Thanh C , sinh năm 1997 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn H , xã A , huyện A , thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; mẹ là: Phạm Thị C ; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 09/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt Phạm Thanh C 27 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2018. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Phạm Thanh C chấp hành xong hình phạt tù (ngày 09/11/2020). Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày

24/3/2022 chuyển tạm giam, ngày 11/5/2022 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh (do bị can mắc bệnh ung thư giai đoạn cuối); có mặt.

+Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh C : Bà Lương Thị Thuỷ - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Hải Phòng; có mặt.

+ Bị hại: Viễn thông H

Địa chỉ: Số 88A H, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức D - Giám đốc Viễn thông H; vắng mặt.

+ Người làm chứng:

- Anh Lê Văn C sinh năm 1990; vắng mặt.

- Anh Hoàng Đức T , sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 26/02/2022 đến ngày 14/3/2022, Hoàng Văn B rủ Phạm Thanh C 03 lần thực hiện hành vi cắt trộm dây cáp viễn thông không còn hoạt động trên địa bàn huyện An Dương của Viễn thông H bán lấy tiền ăn tiêu. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 26/2/2022, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Rs, biển số 15C1 - 014.05, đem theo 01 túi vải Adidas màu đỏ-đen, bên trong có 01 máy cắt chạy pin, nhãn hiệu Makita; 02 dao dũa; 01 gọng gà; 01 thuổng và 01 liềm cắt cỏ. C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển số 16M3-3888 cùng đi ra khu vực bờ mương, phía ngoài Khu công nghiệp Nomura, thuộc thôn 6, Do Nha, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng. Cả hai giấu xe máy ở hai vị trí cách nhau khoảng 50-60 mét, trong vườn cây thuộc hành lang an toàn Quốc lộ 5, nhằm tránh sự chú ý của người khác. Tại đây, B chỉ cho C vị trí bên kia bờ mương, dọc tường bao Khu công nghiệp có dây cáp viễn thông. C đi đến kiểm tra, thấy hệ thống dây cáp được lắp đặt, đi ngầm trong ống kỹ thuật dưới đất, dọc theo tường bao Khu công nghiệp. C dùng 01 chiếc máy cắt, 01 con dao dũa cắt, chặt đứt được 01 đoạn dây cáp dài 13.5m (loại cáp đồng 6 đôi) rồi vắt hết sang bờ mương bên kia cho B . B định nhặt đoạn dây cáp thì bị anh Hoàng Đức T phát hiện, tri hô. Cả hai bỏ chạy ra vị trí để xe mô tô của B . B điều khiển xe mô tô chở C chạy thoát. Sau đó, anh T trình báo Công an Cơ quan Công an. Cơ quan Công an đã thu giữ được tại hiện trường: 01 túi vải Adidas màu đỏ-đen, bên trong túi có 01 máy cắt chạy pin, nhãn hiệu Makita; 02 dao dũa; 01 gọng gà; 01 thuổng và 01 liềm cắt cỏ; xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển số 16M3-3888; 13.5m dây cáp viễn thông, loại đồng 6 đôi qua định giá xác định giá trị: 15.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 13/3/2022, B (mang 01 con dao dứa, 01 chiếc lưới cưa sắt) điều khiển xe mô tô biển số 15C1 - 014.05 chở C. Khi đến đoạn Quốc lộ 10, thuộc thôn Ngô Yên, xã An Hồng, huyện An Dương, Hải Phòng, cả hai dừng lại, đi xuống mở nắp bể kỹ thuật bằng bê tông của Trung tâm viễn thông 2 - H. C nhảy xuống hố kỹ thuật mò tìm dây cáp, Bình đứng trên cảnh giới. Khi thấy dây cáp viễn thông (loại SCC 200x2), C bảo B đưa dao dứa để chặt. Cao chặt nhưng không được do dây cáp nằm dưới nước. B liền đưa C 01 chiếc lưới cưa sắt, C dùng cưa, cưa đứt dây cáp. Sau đó, cả hai đi khoảng 120m đến bể cáp tiếp theo liền dùng tay để mở nắp. C nhảy xuống kéo đoạn dây cáp đã được chặt đứt, rồi dùng dao chặt thành từng đoạn từ 01-1,5 mét rồi cho vào đầy 01 bao tải (khoảng 58,06m) rồi đưa B kéo lên. Sau đó, cả hai khiêng bao tải ra chỗ để xe mô tô. B điều khiển xe chở C ngồi sau ôm bao tải về khu nghĩa trang thuộc địa phận xã An , huyện An Dương đốt lấy lõi đồng. Đốt xong, B chở C đem lõi đồng vận đến quán thu mua phế liệu ở thôn Nam Hòa, xã An Hưng, bán cho một người phụ nữ được 3.400.000 đồng. Số tiền này, B, C đã ăn tiêu hết. Qua định giá xác định: 58,06m cáp viễn thông SCC, chất lượng còn lại trước khi trộm cắp là 35%, giá trị: 4.673.830 đồng (01 m cáp viễn thông SCC các đối tượng trộm cắp giá trị 80.500 đồng) hiện chưa thu hồi được.

Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ ngày 14/3/2022, B điều khiển xe mô tô biển số 15C1-014.05, đem theo 01 con dao dứa, 01 chiếc bao dứa chở C đến khu vực Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn Ngô Yên, An Hồng, An Dương, Hải Phòng thì đỗ xe sát mép đường. B cầm theo con dao cùng C đi bộ xuống cống kỹ thuật đặt cáp viễn thông (vị trí ngày 13/3/2022, B, C đã cắt trộm cáp). Khi đến cống kỹ thuật, C nhảy xuống cống kéo dây cáp lên đưa cho B. B ở trên miệng cống dùng dao chặt dây cáp thành các đoạn ngắn, có chiều dài từ 60cm đến 4,3m rồi cho vào bao dứa. B điều khiển xe chở C ngồi phía sau ôm bao dứa chứa các đoạn cáp đem về giấu ở chuồng gà nhà C. Trong khi B, C khiêng bao dứa từ dưới bể cáp lên vị trí để xe mô tô thì anh Lê Văn C phát hiện. Anh C điều khiển xe mô tô đi theo và báo cho cơ quan Công an. Cơ quan Công an đã thu giữ tại nơi ở của C: 01 con dao dứa bằng sắt màu đen, lưới dao màu trắng sáng có tổng chiều dài 40cm, lưới dao dài 11cm, rộng 7cm, cán dao hình trụ tròn; 01 bao tải bên trong có 56 đoạn cáp viễn thông SCC, tổng chiều dài 61,94m, qua định giá xác định: chất lượng còn lại trước khi trộm cắp là 35%, giá trị: 4.986.170 đồng (01 m cáp viễn thông SCC các đối tượng trộm cắp giá trị 80.500 đồng).

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Rs, biển số 15C1 - 014.05, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô đăng ký sở hữu là Đặng Thị P. Năm 2022, chị P bán lại cho chị Lê Thị K (vợ bị can B). Chị K sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Việc B lấy chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản, chị K không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Dương đã trả cho chị K quản lý, sử

dụng. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển số 16M3-3888, C khai mua của người nam giới tên Thịnh (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch), khi mua không có giấy tờ. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô trên đăng ký sở hữu là anh Lê Huy K. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Dương tiến hành xác minh tại địa phương xác định anh K không có mặt ở địa phương. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Dương tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Các bị can khai ngày 13/3/2022, sau khi trộm cắp được 58.06m cáp viễn thông SCC, B, C đem đốt lấy lõi đồng và bán cho bà Nguyễn Thúy P, khi bán không nói là tài sản do phạm tội mà có, nhưng bà P không thừa nhận nội dung này. Ngoài lời khai của B, C không còn chứng cứ nào khác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Dương tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về dân sự: 56 đoạn cáp viễn thông SCC, tổng chiều dài 61,94m, và 01 đoạn dây cáp viễn thông loại cáp đồng 6 đôi có chiều dài 13,5m, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Dương đã trả lại cho Viễn thông H quản lý sử dụng. Các đoạn cáp các bị cáo cắt đều là dây cáp không sử dụng nhưng chưa thu hồi. Viễn thông H yêu cầu các bị cáo Phạm Thanh C, Hoàng Văn B phải bồi thường số tiền 3.223.830 đồng - giá trị tài sản các bị cáo đã trộm cắp ngày 13/3/2022, hiện chưa thu hồi được. Bị cáo Hoàng Văn B đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự số tiền là 3.400.000 đồng để bồi thường cho Viễn thông H. Bị cáo B không yêu cầu bị cáo C phải hoàn trả số tiền đã bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn B, Phạm Thanh C thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh C trình bày: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo đã có hành vi cùng với bị cáo Hoàng Văn B lén lút chiếm đoạt tài sản của Viễn thông H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; không thống nhất quan điểm áp dụng mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bản thân mắc bệnh hiểm nghèo nên đề nghị mức án thấp nhất đối với bị cáo.

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đã truy tố bị cáo Phạm Thanh C, Hoàng Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 09 đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh C từ 12 đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo C được trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Viễn thông H được nhận lại số tiền 3.223.830 đồng do bị cáo Hoàng Văn B đã

nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương. Về vật chứng trong vụ án: Tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

Khi nói lời nói sau cùng, các bị cáo đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Hoàng Văn B , Phạm Thanh C ngày 26/2/2022 lén lút chiếm đoạt 13.5 mét dây cáp loại cáp đồng 6 đôi trị giá là 15.000 đồng; ngày 13/3/2022 lén lút chiếm đoạt 58,06m dây cáp viễn thông SCC trị giá tài sản là 4.673.830 đồng; ngày 14/3/2022 lén lút chiếm đoạt 61,94m cáp viễn thông SCC trị giá tài sản là 4.986.170 đồng. Tổng giá trị tài sản là 9.675.000 đồng (Kết luận định giá ngày 11/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương). Các bị cáo Hoàng Văn B , Phạm Thanh C đã phạm tội Trộm cắp tài sản vi phạm Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của các bị cáo khi quyết định hình phạt, trong đó bị cáo Bình đề xuất, bị cáo Cao thực hành tích cực.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn B , Phạm Thanh C phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Thanh C đã có tiền án nay lại

tiếp tục phạm tội do cố ý nên còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn B có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả, đã có thời gian phục vụ trong quân đội sau đó xuất ngũ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[4]. Về phần hình phạt: Các bị cáo đều phạm tội nhiều lần, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy bị cáo Bình là người đề xuất nhưng nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo B đã nộp tiền bồi thường cho Viễn thông H , sau đó lại tiếp tục nộp 3.400.000 đồng vào Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương. Như vậy bị cáo B đã khắc phục toàn bộ thiệt hại xảy ra. Bị cáo C thực hành tích cực, đã có tiền án nên cần áp dụng mức hình phạt tù của bị cáo C phải cao hơn bị cáo B là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung nhưng xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về dân sự: 56 đoạn cáp viễn thông SCC, tổng chiều dài 61,94m, và 01 đoạn dây cáp viễn thông loại cáp đồng 6 đôi có chiều dài 13,5m, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện An Dương đã trả lại cho Viễn thông H quản lý sử dụng. Các đoạn cáp các bị cáo cắt đều là dây cáp không sử dụng nhưng chưa thu hồi. Viễn thông H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 3.223.830 đồng - giá trị tài sản các bị cáo đã trộm cắp , hiện chưa thu hồi được. Bị cáo Hoàng Văn B đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự An Dương số tiền là 3.400.000 đồng để bồi thường cho Viễn thông H và không có yêu cầu gì đối với bị cáo C . Viễn thông H được nhận lại số tiền 3.223.830 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự An Dương. Tiếp tục tạm giữ số tiền còn lại của bị cáo Hoàng Văn B để đảm bảo việc thi hành án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 túi vải adidas màu đen-đỏ bên trong có 01 máy cắt chạy pin nhãn hiệu Makita, 02 dao dũa, 01 gong gà, 01 thuổng, 01 liềm cắt cỏ và 01 con dao dũa bằng sắt màu đen, lưỡi dao màu trắng sáng, có tổng chiều dài 40cm, lưỡi dao dài 11cm, rộng 7cm, cán dao hình trụ tròn, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 09 (chín) tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/3/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh C 12 (mười hai) tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2022 đến ngày 11/5/2022.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, 587, 589 Bộ luật dân sự: Viên thông H được nhận lại số tiền 3.223.830 đồng là tiền bồi thường thiệt hại do bị cáo Hoàng Văn B đã nộp (Biên lai thu tiền số 0002641 ngày 12 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự An Dương ,thành phố Hải Phòng). Tiếp tục tạm giữ số tiền còn lại của bị cáo Hoàng Văn B để đảm bảo việc thi hành án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải adidas màu đen-đỏ bên trong có 01 máy cắt chạy pin nhãn hiệu Makita, 02 dao dũa, 01 gong gà, 01 thuổng, 01 liềm cắt cỏ và 01 con dao dũa bằng sắt màu đen, lưỡi dao màu trắng sáng, có tổng chiều dài 40cm, lưỡi dao dài 11cm, rộng 7cm, cán dao hình trụ tròn, không còn giá trị sử dụng (Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu,vật chứng ngày 01 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Hoàng Văn B , Phạm Thanh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân t.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương; Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- UBND xã, phường nơi cư trú của bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hồng Lý